

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

**TÀI LIỆU
SINH HOẠT CHI BỘ**
(Lưu hành nội bộ)

Số 03 - 2024

MỤC LỤC

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ số 03 - 2024)

	Trang
Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh	3
1. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Thanh niên”	
2. Tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về kiểm soát quyền lực đối với cán bộ, đảng viên	
Tin sản xuất kinh doanh	10
Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 02 năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm tháng 03 năm 2024	
Trao đổi nghiệp vụ	15
1. Quy trình và thủ tục kết nạp đảng viên (<i>tiếp theo</i>)	
2. Quy định xử lý đảng viên vi phạm quy định đầu tư, xây dựng; lĩnh vực tài chính, ngân hàng	
Tin trong nước	22
1. Một số kết quả nổi bật trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	
2. Triển khai phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa	
Tin đối ngoại và tình hình thế giới	27
1. Dự luận quốc tế đánh giá cao vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam	
2. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý	
Sinh hoạt Chính trị tư tưởng	31
Nội dung bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”	
Trao đổi kiến thức	35
Trí tuệ nhân tạo phát triển vượt bậc trong công nghệ xe tự hành	

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**



**ĐOÀN KẾT
KỶ LUẬT
CẦN KIỂM
SÁNG TẠO**

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Thanh niên”

“Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì. Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà? Mình phải làm thế nào cho ích lợi nước nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào?”¹.

“Thanh niên là người tiếp sức cách mạng cho thế hệ thanh niên già, đồng thời là người phụ trách dìu dắt thế hệ thanh niên tương lai - tức các cháu nhi đồng”².

“Phải tham gia ý kiến vào công việc của chính phủ, chiến đấu giữ lấy nền độc lập và tự rèn luyện từ bây giờ để sau này lên thay những thủ lĩnh mà gánh vác những việc trọng đại của nước nhà”³.

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2002, tập 7, tr.455

² Hồ Chí Minh toàn tập, NXb Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2011, tập 15, tr.622

³ Hồ Chí Minh toàn tập, NXb Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 1995, tập 4, tr.29

Tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về kiểm soát quyền lực đối với cán bộ, đảng viên

Trong quá trình hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập nhiều vấn đề trọng yếu, cấp thiết, thường xuyên và lâu dài đối với đảng cầm quyền, trong đó có vấn đề kiểm soát quyền lực, để làm cho Đảng luôn giữ gìn được bản chất cách mạng, giữ được uy tín và thanh danh của đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Quan điểm đó không chỉ có giá trị lịch sử mà hiện nay vẫn giữ nguyên tính thời sự trong hoạt động lãnh đạo của Đảng, trong vấn đề kiểm soát quyền lực đối với cán bộ, đảng viên.

Khẳng định chủ thể quyền lực thuộc về nhân dân và cán bộ, đảng viên chỉ là người thay mặt nhân dân trong thực thi quyền lực

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời vào mùa xuân năm 1930, đến mùa thu năm 1945, Đảng ta - “một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”, mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc.

Trong điều kiện lịch sử lúc bấy giờ, vừa trở thành đảng cầm quyền, thực thi quyền lực chính trị trong bối cảnh đã có bộ máy quyền lực nhà nước thì một trong những vấn đề cơ bản và quan trọng trong phương thức lãnh đạo được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta quan tâm là kiểm soát quyền lực, hay nói cách khác là kiểm soát quyền lực mà nhân dân đã ủy thác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; quyền lực người dân trao là để bảo đảm thực thi quyền lợi của nhân dân, nhằm xây dựng Đảng liêm chính, Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Một tháng sau khi đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, trong Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng (tháng 10-1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, dưới chế độ mới, “bao nhiêu những cái xấu xa, thói nát, bất công, áp bức của chế độ cũ, của các hội đồng kỳ mục trước sẽ không thể tồn tại trong các Ủy ban nhân dân bây giờ”⁴, và Người căn dặn: “Chúng ta phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh vác việc chung cho dân,

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t 4, tr. 22

chứ không phải đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật”⁵. Hiến pháp năm 1946 - bản Hiến pháp dân chủ của Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa đã xác lập những nguyên tắc căn bản đầu tiên cho việc thực hiện một chính quyền “mạnh mẽ và sáng suốt của nhân dân”, biểu hiện cụ thể trong mối quan hệ giữa Đảng - Chính phủ với nhân dân, giữa người dân - chủ thể quyền lực với đội ngũ cán bộ, đảng viên - đối tượng được người dân ủy thác quyền lực để mưu cầu lợi ích cho quốc dân đồng bào.

Trước đòi hỏi của sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, để giữ vững địa vị cầm quyền, khẳng định năng lực lãnh đạo, xây dựng các giá trị của đảng cầm quyền thông qua đội ngũ cán bộ, đảng viên, để bảo vệ thành quả của Cách mạng Tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quan tâm vấn đề kiểm soát quyền lực khi trao cho cán bộ, đảng viên của Đảng. Người chỉ rõ: “Cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”⁶. Quyền lực này là do Đảng hoặc Chính phủ, đoàn thể “ủy cho họ quyền lãnh đạo” mà có. Xét cho cùng, quyền lực đó cũng đều do nhân dân “ủy thác”.

Cán bộ là gốc của mọi công việc, nhưng Người cũng lo lắng khi trao quyền lực rồi, thì đội ngũ cán bộ ấy sử dụng quyền lực ra sao để kiến tạo nền dân chủ cộng hòa, xây dựng chế độ mới, mang lại ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Vì thế, việc nhận diện những căn bệnh trong sự tha hóa quyền lực để đi đến có phương pháp kiểm soát, ngăn chặn, bài trừ sự tha hóa quyền lực - đó là một phương lược cầm quyền của Đảng và là một nội dung quan trọng trong quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Nhận diện đúng những biểu hiện tha hóa quyền lực và cách chữa trị

Quyền lực luôn tác động ghê gớm đến khả năng phát triển của con người và tổ chức. Vì vậy, kiểm soát quyền lực luôn là trọng tâm của mọi nền chính trị dân chủ. Nhưng, làm thế nào để quyền lực chính trị của đảng cầm quyền được bảo đảm, quyền lực của cán bộ, đảng viên được dân trao, ủy quyền đáp ứng đòi hỏi của

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t 4, tr. 64 - 65

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t 5, tr. 301 - 302

người dân, của sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc. Đó là câu hỏi lớn cần có lời giải. Quan điểm Chủ tịch Hồ Chí Minh về kiểm soát quyền lực đã góp phần đặc biệt quan trọng cho việc giải bài toán khó khăn, phức tạp đó của lịch sử.

Những vấn đề Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập về kiểm soát quyền lực đối với cán bộ, đảng viên có chức có quyền đều là những vấn đề nóng liên quan mật thiết đến vận mệnh của Đảng và của dân tộc. Theo Người: “Đảng ta là một đảng rất to lớn, bao gồm đủ các tầng lớp trong xã hội... không tránh khỏi những tập tục, những tính nết, những khuyết điểm của xã hội bên ngoài, nó lây, ngấm vào trong Đảng. Nhưng không vì thế mà kinh sợ. Ta đã thấy rõ những bệnh ấy thì ta tìm được cách chữa”⁷. Như vậy, đối với Người, nhận diện đúng những biểu hiện tha hóa quyền lực và nguyên nhân dẫn tới tình trạng đó là một bước quan trọng để tìm ra những phương cách hữu hiệu trong kiểm soát quyền lực và phòng, chống tha hóa quyền lực.

Thực tế cho thấy, quyền lực có thể bị tha hóa bên cạnh tác động của nhân tố khách quan, thì còn phụ thuộc rất nhiều vào việc chủ thể nắm quyền lực - đội ngũ cán bộ, đảng viên mang trong mình tư chất như thế nào. Là đại diện của dân, do dân cử ra, thừa ủy quyền của dân, nên đội ngũ cán bộ chỉ là “công bộc” của dân. Quyền lực nhà nước không phải là quyền lực tự thân mà được nhân dân ủy quyền, giao quyền, nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước. Vì vậy, nhân dân có quyền đòi hỏi và có nhu cầu tự nhiên, và tất nhiên là phải kiểm soát được quyền lực mà mình đã giao để làm sao cho quyền đó không bị biến dạng, không bị tha hóa, không bị lạm quyền, lộng quyền, khiến cho quyền lực đó phục vụ mình, trong phạm vi, khuôn khổ mà mình giao (Hiến pháp, pháp luật).

Trong điều kiện đảng cầm quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thấy, một bộ phận cán bộ, đảng viên không giữ được phẩm chất, bản lĩnh và ý chí dẫn đến lợi dụng chức quyền để trục lợi, lạm quyền, lộng quyền, suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống cùng những tiêu cực khác. Người đã nghiêm khắc phê phán những cán bộ vừa mới nắm giữ chức quyền đã vác mặt quan cách mạng. Người

⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t 5, tr. 301 - 302

không chỉ bắt đúng bệnh, đưa ra đúng phác đồ điều trị, mà còn kê các phương thuốc đặc trị chứng bệnh suy thoái, tha hóa quyền lực của cán bộ, đảng viên có chức có quyền.

Bệnh ham danh vọng, địa vị

Người khẳng định, Đảng ta là một đảng cách mạng, một đảng "vì dân, vì nước", "Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng"⁸. Tuy nhiên, do sa vào chủ nghĩa cá nhân nên một bộ phận cán bộ, đảng viên mắc các chứng bệnh như: "ham danh vọng và địa vị". Do mắc bệnh tham lam quyền lực, đã đặt lợi ích của mình lên trên lợi ích của Đảng, của dân tộc, do đó mà "tự tư tự lợi"; dùng của công làm việc tư; Dựa vào thế lực của Đảng để theo đuổi mục đích riêng của mình, từ đó làm hoen ố thanh danh và đánh mất bản chất Đảng.

Bệnh kiêu ngạo

Đó là căn bệnh khi cán bộ, đảng viên được tổ chức và nhân dân trao quyền lực, đã ham muốn địa vị, tìm cách phát tài, ra mặt anh hùng, tự cao tự đại. Không chỉ vậy, họ còn sa vào "óc lãnh tụ", cho rằng "đánh được vài trận, hoặc làm được vài việc gì ở địa phương đã cho mình là tài giỏi lắm rồi, anh hùng lắm rồi, đáng làm lãnh tụ rồi"⁹, từ đó ngang tàng, không giữ gìn kỷ luật, không thi hành nghị quyết của Đảng và của Chính phủ. Thế là họ kiêu ngạo, họ phá kỷ luật của Đảng, của Chính phủ.

Bệnh hiếu danh

Cán bộ, đảng viên mắc bệnh này thì luôn cho mình "là anh hùng, là vĩ đại". Có khi vì cái tham vọng đó mà việc không đáng làm cũng làm. Những người đó chỉ chịu được sướng mà không chịu được khổ, chỉ ham làm chủ tịch này, ủy viên nọ, chứ không ham công tác thiết thực.

Sự tha hóa quyền lực với những biểu hiện như trên của những "ông quan cách mạng" đều gây ra hậu quả xấu cho xã hội và ảnh hưởng đến uy tín, thanh danh của Đảng và Chính phủ. Do vậy, cần phải kiên quyết đấu tranh, nhằm hạn chế, đi đến bài trừ sự tha hóa của quyền lực, mặc dù, để bài trừ chúng là cả một

⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t 5, tr. 289

⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t 5, tr. 295

cuộc đấu tranh vô cùng gian nan.

Những giải pháp căn cốt để kiểm soát và phòng, chống sự tha hóa quyền lực

Nhằm phòng, chống sự tha hóa quyền lực, khi quyền lực được nhân dân trao và ủy thác, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra nhiều phương thức, nội dung, biện pháp cần tiến hành để giám sát và kiểm soát chặt chẽ quyền lực, bảo đảm mọi quyền lực thuộc về nhân dân. Phương thuốc để chữa trị những căn bệnh của tha hóa quyền lực, được Người đưa ra là:

Thứ nhất, lựa chọn đúng cán bộ, đảng viên có đức, có tài để thay mặt nhân dân thực thi quyền lực.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ, trước khi trao nhiệm vụ cho cán bộ, phải biết rõ cán bộ; phải cất nhắc cán bộ một cách đúng đắn; phải khéo dùng và phân phối cho đúng; phải giúp đỡ cán bộ và giữ gìn, bảo vệ cán bộ. Vì thế, trong công tác cán bộ, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý phải quan tâm tới việc khéo dùng người, biết tùy tài mà dùng người, dùng người đúng lúc, đúng chỗ, đúng việc thì “tài nhỏ hóa ra tài to”.

Trước hết, phải lựa chọn những người biết đặt lợi ích của Đảng lên trên hết. Vì lợi ích của Đảng tức là lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc. Từ đó, lựa chọn đúng và kỹ càng những cán bộ đủ phẩm chất và năng lực trước khi trao quyền lực cho họ. Đồng thời, những cán bộ, đảng viên được tổ chức và nhân dân tin tưởng giao nắm giữ quyền lực nhà nước phải luôn tự tu rèn mình.

Thứ hai, đề cao vũ khí đấu tranh tự phê bình và phê bình

Vũ khí để phòng ngừa tha hóa quyền lực, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là luôn đẩy mạnh cuộc đấu tranh tự phê bình và phê bình. Người chỉ rõ: “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt. Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khỏe vô cùng”¹⁰.

¹⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t 5, tr. 27

Phải giương cao vũ khí tự phê bình và phê bình - đó là chiếc chìa khóa để tạo nên sự đúng đắn của kiểm soát quyền lực. Vì thế, vũ khí tự phê bình và phê bình mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra trong quá trình lãnh đạo, rèn luyện Đảng ta luôn có sức sống và giá trị vững bền.

Thứ ba, tăng cường việc kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực

Kiểm tra, giám sát, kiểm soát trong công việc lãnh đạo, quản lý nói chung và kiểm tra, giám sát, kiểm soát đối với đội ngũ cán bộ có chức quyền luôn giữ vai trò quan trọng. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, nếu khéo kiểm tra, giám sát sẽ giúp cho việc lãnh đạo và cầm quyền đúng đắn.

Thứ tư, đề cao vai trò của nhân dân trong giám sát, kiểm soát quyền lực

Để việc thực hành một cơ chế kiểm soát quyền lực được hiệu quả, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh phải dựa chắc vào nhân dân để giám sát và kiểm soát quyền lực. Nhân dân giữ vai trò là chủ thể quyết định việc thiết kế, tổ chức và xác định cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước. Phương pháp kiểm soát quyền lực, ngăn ngừa tha hóa quyền lực là phải dựa chắc vào quần chúng nhân dân, vì dân chúng luôn có nghìn tai mắt.

Thứ năm, kiên quyết trừng trị cán bộ, đảng viên đã tha hóa, biến chất, suy thoái

Với cá nhân cán bộ, đảng viên có chức có quyền, khi đã sa vào căn bệnh tha hóa quyền lực, thì cách chữa trị, một mặt phải dùng thái độ thân thiết, giúp họ tìm ra cái có vì sao sai lầm, nhưng cũng "hoàn toàn không dùng xử phạt là không đúng". Nếu với những cán bộ, đảng viên kiêu ngạo, công thần, vô kỷ luật, thì phải "mời các ông đó xuống công tác hạ tầng, khép họ vào kỷ luật, để chữa tính kiêu ngạo, thói quan liêu cho họ và để giữ vững kỷ luật của Đảng và của Chính phủ"¹¹. Cao hơn, nếu đã vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước, cần nghiêm trị. Việc Chủ tịch Hồ Chí Minh bác đơn xin ân giảm án tử hình của Đại tá, Cục trưởng Cục Quân nhu Trần Dụ Châu trong kháng chiến chống thực dân Pháp, được coi là điển hình của tinh thần "thượng

¹¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t5, tr. 326

tôn” pháp luật, thực sự có sức mạnh răn đe đối với những cán bộ, đảng viên có chức có quyền thoái hóa, biến chất, tha hóa quyền lực.

(Tham khảo nguồn TCCSĐT)



Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 02 năm 2024

Công ty mẹ: Sản lượng: Đoàn tàu Km đạt 1.584.954 ĐT Km, bằng 115,4% so với cùng kỳ, đạt 113,3% so với kế hoạch; Tấn TKm tổng trọng đạt 88.226 Vạn Tấn KMTT, bằng 100,1% so với cùng kỳ, đạt 95,9% so với kế hoạch. Doanh thu: đạt 186,1 tỷ đồng, bằng 114,3% so với cùng kỳ, đạt 106,1% so với kế hoạch.

Về tàu đi đến đúng giờ: Chỉ tiêu chung: Tàu đi đúng giờ: 1277/1303 đoàn = 98% (giảm 1,7% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 1195/1303 đoàn = 91,7% (giảm 6,2% so với tháng trước). **Tàu khách Thống nhất:** Tàu đi đúng giờ: 461/466 đoàn = 98,9% (giảm 1,1% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 426/466 đoàn = 91,4% (giảm 7,8% so với tháng trước). **Tàu khách khu đoạn:** Tàu đi đúng giờ: 816/837 đoàn = 97,5% (giảm 2% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 769/837 đoàn = 91,9% (giảm 5,5% so với tháng trước).

Thực hiện biểu đồ chạy tàu hàng từ 26/01 đến 25/02: tổng số đoàn tàu chuyên tuyến 169 đoàn, trong đó số đoàn tàu chuyên tuyến tính chỉ tiêu đi đến đúng giờ theo quy định 73 đoàn. Đi đúng giờ 73/73 đoàn = 100% (trương đương so với tháng trước). Đến đúng giờ 25/73 đoàn = 34,2% (giảm 1,8% so với tháng trước).

Các Công ty cổ phần chi phối:

Khối Vận tải: Tấn Km tính đối đạt 521.247 nghìn TKM, bằng 108,4% so cùng kỳ và đạt 107,1% so với kế hoạch; Doanh thu Vận tải đạt 522,0 tỷ

đồng, bằng 174,9% so cùng kỳ và đạt 115,7% so với kế hoạch.

Khối Kết cấu hạ tầng: Tổng sản lượng đạt 235,7 tỷ đồng bằng 110,8% so cùng kỳ; Doanh thu 234,8 tỷ đồng bằng 111,2% so cùng kỳ.

Khối Cơ khí, công nghiệp: Tổng sản lượng 4,1 tỷ đồng bằng 69,1% so cùng kỳ; Doanh thu 8,9 tỷ đồng bằng 69,1% so cùng kỳ.

Tình hình an toàn giao thông đường sắt: (từ 01 đến 29/2/2024) so với cùng kỳ:

- **Số vụ tai nạn:** 15 vụ, tăng 04 vụ (+36,4%). Trong đó: Chủ quan 0 vụ, giảm 02 vụ (-100). Khách quan 15 vụ, tăng 06 vụ (+66,7%). Làm chết 08 người, tăng 04 người (+100%) và làm bị thương 08 người, tăng 03 người (+52,3%).

- **Sự cố chạy tàu:** 47 vụ, tăng 08 vụ (+20,5%). Trong đó: Khách quan 21 vụ, tăng 05 vụ (+31,3%). Chủ quan 26 vụ, tăng 03 vụ (+13%). Trong đó: Vận tải 0 vụ, giảm 01 vụ; Đầu máy 12 vụ, tăng 04 vụ; Toa xe 10 vụ, bằng cùng kỳ; Cầu đường 02 vụ, giảm 01 vụ; TTTH 02 vụ, tăng 02 vụ; Công trình 0 vụ và ĐHVT 0 vụ bằng cùng kỳ.

Tình hình TTATGTĐS dịp nghỉ Tết Nguyên đán (từ 08/2 đến 14/2/2024) so với cùng kỳ Tết 2023:

- **Số vụ tai nạn:** 04 vụ giảm 03 vụ (-43%) do khách quan, không xảy ra tai nạn do chủ quan. Số người chết 01 người, giảm 03 người (-75%), số người bị thương 05 người, tăng 01 người (+25%).

- **Sự cố chạy tàu:** 08 vụ, tăng 01 vụ (+14,3%). Trong đó: Khách quan 04 vụ, tương đương cùng kỳ. Chủ quan 04 vụ, tăng 01 vụ (+33,3%).

Nhiệm vụ trọng tâm tháng 3 năm 2024

1. Tập trung thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tháng 3/2024:

Công ty Mẹ: Sản lượng: Đoàn tàu Km đạt 1.471.601ĐT Km, bằng 101,5% so với cùng kỳ; Tấn TKm tổng trọng đạt 96.284 Vạn Tấn KMTT, bằng 103,6% so với cùng kỳ. **Doanh thu:** đạt 175,6 tỷ đồng, bằng 101,9% so với cùng kỳ.

Các chỉ tiêu:

- *Vận tải hàng hóa*: Tấn xếp: 435.764 tấn, bằng 104,72% cùng kỳ. Tấn.Km: 373.253.000 T.Km, bằng 102,94% cùng kỳ. Doanh thu hàng hóa: 174,84 tỷ đồng, bằng 104,13% cùng kỳ.

- *Vận tải hành khách*: Hành khách: 452.240 lượt HK, bằng 105,71% cùng kỳ. HK.Km: 150.060.000 HK.Km, bằng 105,18% cùng kỳ. Doanh thu hành khách: 140,73 tỷ đồng bằng 105,10% cùng kỳ.

- *Chỉ tiêu chung*: Tấn.Km tính đổi: 525.653.000 T.Km, bằng 103,69% cùng kỳ. Tổng doanh thu vận tải: 320,39 tỷ đồng, bằng 104,65% cùng kỳ.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Các đơn vị căn cứ, kế hoạch chạy tàu, phương án tác nghiệp vận tải sau Tết; tập trung chỉ đạo đảm bảo an toàn chạy tàu, ANTT, an toàn sản xuất các mặt trên địa bàn đơn vị; không chủ quan, lơ là, tâm lý xả hơi sau đợt vận tải cao điểm dẫn đến mất ATCT.

Tổ chức triển khai các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện năm 2024 theo chỉ đạo của Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN theo văn bản số 582-CV/ĐU ngày 19/2/2024; bám sát tiến độ thực hiện nhiệm vụ tại các khối; hàng tháng rà soát kết quả, đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ đặt ra.

2.2. Về cơ chế, chính sách:

Tiếp tục bám sát chỉ đạo của cấp thẩm quyền, đẩy nhanh tiến độ giải quyết các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động SXKD của Tổng công ty như: sửa đổi Luật đường sắt 2017, Luật 69/2014/QH13; sửa đổi, bổ sung Nghị định 10/2019/NĐ-CP, Nghị định số 46/2018/NĐ-CP, Nghị định 11/2018/NĐ-CP, Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, “Đề án tái cơ cấu Tổng công ty ĐSVN năm 2020, thực hiện giai đoạn 2021-2025”... cùng các cơ chế, chính sách khác.

Chủ động làm việc với Bộ ngành, địa phương và cơ quan chức năng để giải quyết, tháo gỡ vướng mắc về đất tại các cơ sở 551 Nguyễn Văn Cừ, 136 Hàm Nghi, 83 Trần Cao Vân; các cơ chế, chính sách, các vấn đề vướng mắc phát sinh liên quan đến việc thuê đất, sắp xếp cơ sở nhà đất.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhất 02 công ty CPVTĐS Hà Nội và Sài Gòn theo yêu cầu của UB QLVN tại DN và Chính Phủ sau khi có văn bản trả lời của Bộ Tài chính về xử lý tài chính sau hợp nhất.

Triển khai kế hoạch rà soát, cập nhật, sửa đổi các quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty năm 2024.

2.3. Công tác vận tải, kế hoạch

Tổ chức tổng kết công tác vận tải Tết Giáp Thìn 2024; khẩn trương triển khai nâng cấp đoàn tàu chất lượng cao SE21/22 để đưa vào khai thác dịp 30/4-1/5 năm 2024.

Triển khai các bước xây dựng biểu đồ chạy tàu Hè 2024. Phối hợp các Công ty CP VTĐS hoàn thiện kế hoạch chạy tàu trong dịp nghỉ Lễ 30/4 và 1/5. Phối hợp với UBND tỉnh Thừa Thiên Huế và UBND TP Đà Nẵng triển khai kế hoạch chạy tàu giữa Huế - Đà Nẵng, dự kiến khai trương vào ngày 26/3/2024.

Xây dựng phương pháp xác định giá, khung giá, mức giá dịch vụ điều hành GTVT đường sắt, dịch vụ sức kéo và các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật vận tải trên mạng đường sắt quốc gia do Tổng công ty ĐSVN quản lý năm 2024.

Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn 2035, Kế hoạch SXKD & ĐTPT 5 năm giai đoạn 2021-2025, đã được Ủy ban Quản lý vốn phê duyệt. Hoàn thành trong tháng 3/2024.

Tiếp tục xúc tiến làm việc với các địa phương (Lào Cai và các địa phương khác) để đẩy mạnh vận tải hàng hóa, nông lâm thủy sản sang Trung Quốc theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 13/CĐ-TTg ngày 06/02/2024; đẩy nhanh tiến độ cải tạo, chỉnh trang ga Cao Xá và chuẩn bị các nội dung liên quan để khai trương chạy chuyên tàu hàng đầu tiên tại ga Cao Xá dịp 30/4 năm 2024.

Khẩn trương hoàn thành thẩm định, giao kế hoạch SXKD năm 2024 đối với các Chi nhánh, đơn vị trực thuộc trong tháng 3/2024.

Nghiên cứu, thúc đẩy hợp tác với các đối tác như Vietravel,

Sungroup,... trong việc khai thác tàu du lịch.

2.4. Công tác Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng ĐS

Ban QLKCHTĐS, các Phân ban KV 1, 2, 3 và các đơn vị quản lý bảo trì tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn giao thông đường sắt. Tiếp tục tổ chức mở điểm thi công sau vận tải Tết, áp máy kiểm tra trạng thái kỹ thuật cầu đường, TTTH, áp máy kiểm tra xóc lắc các tuyến, tổ chức khắc phục sửa chữa cầu đường, đảm bảo an toàn chạy tàu.

Báo cáo Bộ GTVT, Cục ĐSVN đầu tư lắp đặt cản chắn tự động đối với một số đường ngang có người gác để giảm bớt nhân lực gác chắn; hoàn thiện báo cáo Cục ĐSVN về việc xây dựng Thông tư hướng dẫn đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì KCHTĐS quốc gia.

Mỗi công ty cổ phần đường sắt đầu tư goòng, toa xe chở đá phục vụ công tác phòng chống bão lụt, bảo dưỡng thường xuyên và thi công các công trình khác trên đường sắt.

2.5. Công tác đầu máy, toa xe

Tận dụng giai đoạn thấp điểm vận tải, đưa ĐMTX vào sửa chữa các cấp để chuẩn bị phương tiện cho vận tải 30/4, Hè 2024; tập trung khai thác hiệu quả đầu máy để giảm chi phí vận tải.

Đánh giá hiệu quả hoạt động của các Chi nhánh XNĐM kể từ khi thực hiện phương án cơ cấu lại; đẩy nhanh tiến độ mua sắm VTPT, nhiên liệu phục vụ sửa chữa phương tiện, chạy tàu năm 2024.

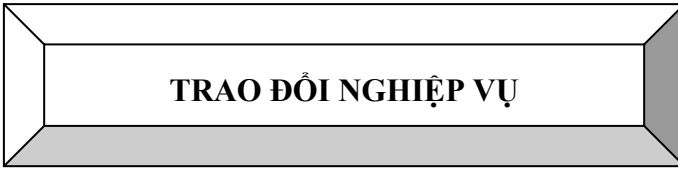
2.6. Nội dung khác

Khẩn trương hoàn thành xây dựng vị trí việc làm và sửa đổi quy chế trả lương người lao động Cơ quan Tổng công ty (nghiên cứu các quy định tại Nghị định 21/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 51/2016/NĐ-CP và Nghị định 52/2016-NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 10/4/2024).

Chuẩn bị các nội dung, phát động phong trào thi đua phục vụ công tác tổ chức các sự kiện kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng bộ Tổng công ty; 145

năm, 80 năm ngày truyền thống ĐSVN diễn ra trong các năm 2025, 2026.

Người đứng đầu các đơn vị chịu trách nhiệm trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương tại đơn vị; nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc theo tinh thần chỉ đạo của Đảng ủy Tổng công ty thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024.



Quy trình và thủ tục kết nạp đảng viên

(Tiếp theo kỳ trước)

BBT: Thời gian vừa qua, khi thẩm định các hồ sơ, thủ tục kết nạp đảng viên (kể cả kết nạp lại) và chuyển đảng viên dự bị thành chính thức, chúng tôi thấy rằng còn nhiều cơ sở đảng làm sai hoặc làm chưa đúng, chưa đủ các thủ tục theo qui định, hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đảng phải yêu cầu làm lại. Từ số 11-2023, tại mục “Trao đổi nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng” chúng tôi xin đăng tải toàn bộ qui trình, thủ tục, hồ sơ liên quan đến công tác kết nạp đảng viên (trong nhiều kỳ). Đề nghị các cơ sở đảng tập hợp lại để thực hiện theo đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương.

Hỏi: Quy trình và thủ tục kết nạp đảng viên được thực hiện như thế nào ?

Trả lời: Quy trình và thủ tục xem xét kết nạp đảng viên được thực hiện theo các bước như sau (bước 12, 13, 14):

12. Lấy ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy nơi người vào Đảng cư trú:

12.1. Nơi làm việc: Chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi chưa có chi ủy) tổ chức lấy ý kiến của tổ công đoàn, ban chấp hành công đoàn bộ phận trong phạm vi lãnh đạo của chi bộ mà người vào Đảng là thành viên. Thông thường có biên bản họp góp ý của tổ công đoàn và biên bản họp góp ý, biểu quyết của ban chấp hành công đoàn bộ phận trong phạm vi lãnh đạo của chi bộ.

12.2. Nơi cư trú: Chi ủy nơi có người vào Đảng đang làm việc lấy ý kiến trực tiếp hoặc gửi phiếu lấy ý kiến chi ủy hoặc chi bộ (nơi chưa có chi ủy) nơi cư trú của người xin vào Đảng.

12.3. Chi ủy nơi có người vào Đảng tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng (theo mẫu 5-KNĐ), kèm theo các văn bản tại mục 12.1, 12.2 để báo cáo chi bộ.

** Lưu ý: Có thể gửi mẫu lấy ý kiến chi ủy nơi cư trú riêng hoặc lấy ý kiến trực tiếp vào lý lịch của người vào Đảng.*

13. Nghị quyết của chi bộ, đảng bộ bộ phận xét kết nạp người vào Đảng:

13.1. Chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở) xem xét: Đơn xin vào Đảng; lý lịch của người vào Đảng; văn bản giới thiệu của đảng viên chính thức; nghị quyết giới thiệu của ban chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM cơ sở (hoặc tập thể chi đoàn cơ sở) hoặc nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn của ban chấp hành công đoàn cơ sở (nếu người vào Đảng còn trong độ tuổi thanh niên và nơi đó không có tổ chức Đoàn); bản tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy hoặc chi bộ nơi người vào Đảng cư trú.

13.2. Nếu được **2/3 số đảng viên chính thức** trở lên của chi bộ tán thành kết nạp người vào Đảng thì chi bộ ra nghị quyết đề nghị cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định (theo mẫu 6-KNĐ). Nghị quyết nêu rõ kết luận của chi bộ về lý lịch; ý thức giác ngộ chính trị; ưu, khuyết điểm về phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng của người vào Đảng; số đảng viên chính thức tán thành, không tán thành.

Lưu ý: Phải ghi rõ số đảng viên chính thức tán thành và tỷ lệ (%), không tán thành và tỷ lệ (%) trên tổng số đảng viên chính thức của chi bộ (không tính trên tổng số đảng viên chính thức dự họp), lý do không tán thành.

13.3. Nơi có đảng ủy bộ phận thì đảng ủy bộ phận thẩm định nghị quyết của chi bộ về kết nạp đảng viên, báo cáo cấp ủy cơ sở (theo mẫu 7-KNĐ).

14. Nghị quyết của cấp ủy cơ sở xét kết nạp người vào Đảng:

Cấp ủy cơ sở nghe báo cáo tổng hợp hồ sơ kết nạp đảng của từng người, thảo luận, biểu quyết, nếu được 2/3 cấp ủy viên trở lên tán thành thì ra nghị quyết đề nghị đảng ủy cấp trên xét kết nạp (theo mẫu 8-KNĐ).

Nếu đảng ủy cơ sở được Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN ủy quyền quyết định kết nạp đảng viên thì do đảng ủy cơ sở đó **ra nghị quyết** (theo mẫu 8-KNĐ) nhất trí kết nạp hoặc không kết nạp, lý do và **làm quyết định kết nạp** (theo mẫu 9B-KNĐ), tuyệt đối không ủy quyền cho Ban Thường vụ).

Các cấp ủy được ủy quyền kết nạp đảng viên theo kế hoạch phát triển đảng viên mới hàng năm, đăng ký số lượng mẫu quyết định kết nạp, chuyển chính thức do Trung ương phát hành với Văn phòng Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN.

* *Lưu ý:*

- Trường hợp người vào Đảng có vấn đề liên quan đến lịch sử chính trị và chính trị hiện nay, nếu thuộc thẩm quyền quyết định của cấp ủy thì cấp ủy chỉ đạo xem xét, kết luận trước khi xét kết nạp; nếu không thuộc thẩm quyền quyết định của cấp ủy (theo quy định của Bộ Chính trị) thì báo cáo lên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN.

- Về chứng nhận của cấp ủy cơ sở: Cấp ủy cơ sở thẩm định lại kết quả thẩm tra, xác minh và làm rõ những vấn đề chưa rõ hoặc còn nghi vấn trong nội dung lý lịch của người xin vào Đảng. Nếu người xin vào Đảng có vấn đề cần xem xét về chính trị (bao gồm cả lịch sử chính trị và chính trị hiện nay) thì phải được cấp có thẩm quyền kết luận theo Quy định của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương (trước khi xem xét, quyết định kết nạp vào Đảng). Sau khi tập thể cấp ủy cơ sở xem xét, kết luận thì đồng chí bí thư cấp ủy ghi rõ: “chứng nhận lý lịch của quần chúng... khai tại đảng bộ (hoặc chi bộ) cơ sở... là đúng sự thật; không (hoặc có) vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay của người vào Đảng theo quy định của Bộ Chính trị; quần chúng... đủ (hoặc không đủ) điều kiện để xem xét kết nạp vào Đảng”; ghi rõ ngày, tháng, năm, chức vụ, ký tên, họ và tên, đóng dấu của cấp ủy cơ sở. Trường hợp cấp ủy cơ sở chưa có con dấu, thì cấp ủy cấp trên trực tiếp

xác nhận chữ ký của bí thư cấp ủy cơ sở, viết rõ chức vụ, ký tên, đóng dấu của cấp ủy.

- Việc khai lý lịch phải theo trình tự, khai hết người này mới đến người khác, không để trống dòng giữa người này và người khác, lý lịch người vào Đảng phải đủ và liền trang theo đúng số thứ tự (tuyệt đối không dán đè hoặc để nhảy số trang, không tẩy xóa, nếu viết sai dùng thước kẻ gạch bỏ). Dán ảnh vào đúng ô quy định, đóng dấu giáp lai vào ảnh và tất cả các trang lý lịch người vào Đảng. *(còn nữa)*

Quy định xử lý đảng viên vi phạm quy định đầu tư, xây dựng; lĩnh vực tài chính, ngân hàng

Hỏi: Đối với đảng viên vi phạm quy định đầu tư, xây dựng; lĩnh vực tài chính, ngân hàng bị xử lý như thế nào?

Trả lời: Điều 40, 41 Quy định 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm nêu rõ:

I. Đối với đảng viên, vi phạm quy định đầu tư, xây dựng

1. Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Thực hiện không đúng, không đầy đủ quy định quản lý đầu tư xây dựng và quản lý trật tự xây dựng.

b) Xây dựng công trình, nhà ở trong khu vực cấm xây dựng; xây dựng công trình, nhà ở sai quy hoạch, vi phạm mốc giới, chỉ giới, cốt xây dựng; xây dựng không có hoặc không đúng giấy phép xây dựng; xây dựng công trình, nhà ở không tuân theo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, không đúng mục đích sử dụng đất.

c) Vi phạm quy định an toàn về người, tài sản và môi trường trong đầu tư, xây dựng.

d) Tham mưu, quyết định chủ trương đầu tư không phù hợp với quy hoạch, kế hoạch; không xác định được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; không đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp đã kỷ luật theo Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Gây khó khăn, phiền hà, cản trở hoạt động đầu tư; ký duyệt dự án đầu tư, xây dựng sai quy định; cho thuê đất, cấp giấy phép đầu tư trái thẩm quyền.

b) Lạm dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm pháp luật về xây dựng; dung túng, bao che cho hành vi vi phạm pháp luật về xây dựng.

c) Làm trái quy định trong thẩm định, phê duyệt, đấu thầu, chỉ định thầu dự án; trong quản lý, cấp phát, thanh toán vốn; cho chủ trương, quyết định đầu tư dẫn đến dự án đầu tư không hiệu quả.

d) Quản lý, xây dựng công trình không bảo đảm chất lượng gây đổ, sập, hỏa hoạn, tai nạn hoặc lãng phí.

đ) Lợi dụng việc kiến nghị trong đấu thầu để cản trở đấu thầu và ký kết hợp đồng, cản trở nhà thầu khác tham gia đấu thầu.

e) Quyết định chủ trương đầu tư trái quy hoạch, kế hoạch, thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định.

3. Trường hợp vi phạm Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Cấu kết, thông đồng giữa bên mời thầu với nhà thầu, giữa cơ quan quản lý nhà nước với bên mời thầu và với nhà thầu để thay đổi hồ sơ dự thầu, thông đồng với cơ quan thẩm định, cơ quan tư vấn, giám sát, thanh tra gây thiệt hại lợi ích của Đảng, Nhà nước, của tập thể.

b) Đồng ý chia dự án thành các gói thầu trái quy định; tiết lộ tài liệu, thông tin về đấu thầu; dàn xếp thông thầu gây thiệt hại cho Nhà nước, doanh nghiệp.

c) Dùng ảnh hưởng cá nhân tác động, can thiệp hoặc báo cáo sai hoặc không trung thực về thông tin làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu, ký kết, thực hiện hợp đồng gây thiệt hại đối với Đảng, Nhà nước, doanh nghiệp.

II. Đối với đảng viên, vi phạm quy định lĩnh vực tài chính, ngân hàng bị xử lý như thế nào?

1. Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Làm trái một trong những quy định về quản lý, sử dụng tiền, tài sản của Đảng, Nhà nước về thu lãi, trả lãi, thu lệ phí, thù lao, tiền phạt.

b) Thiếu trách nhiệm kiểm tra hoặc không tiến hành kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay theo quy định.

c) Thực hiện nghiệp vụ bảo lãnh, tái bảo lãnh, bảo lãnh mở thư tín dụng trả chậm không đúng, không đủ điều kiện theo quy định; không trích lập hoặc trích lập không đủ mức ký quỹ bảo lãnh theo quy định.

d) Không lưu giữ đủ hồ sơ tín dụng, cho gia hạn nợ quá thời gian hoặc quá số lần theo quy định; không thực hiện đầy đủ hoặc không đúng các điều kiện cho vay.

đ) Huy hoại đồng tiền; từ chối nhận, lưu hành đồng tiền đủ tiêu chuẩn lưu hành.

e) Làm trái quy định về quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, vốn, tài chính, tài sản của tổ chức đảng.

g) Thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí; quản lý, sử dụng tài chính của cấp ủy, tổ chức đảng không đúng quy định.

2. Trường hợp đã kỷ luật theo Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Huy động vốn, cho vay vốn không đúng quy định; thực hiện sai phương án, trình tự, thủ tục cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt gây thiệt hại về tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước.

b) Cho vay ưu đãi không đúng đối tượng; vi phạm quy định mức vốn cho vay ưu đãi; phát hiện bên vay vốn sử dụng vốn vay sai mục đích nhưng không chấm dứt cho vay hoặc không thực hiện các biện pháp thu hồi số tiền đã cho vay.

c) Hùn vốn, liên doanh, mua cổ phần, chuyển nhượng cổ phần, trích lập quỹ trái quy định; sử dụng quỹ vào việc trả lãi cổ phần hoặc chuyển ra nước ngoài không đúng quy định.

d) Lập quỹ trái phép; báo cáo tài chính không trung thực, để ngoài sổ sách kế toán tài sản của đơn vị kế toán; không công khai hoặc công khai tài chính không đúng quy định; hủy bỏ hoặc làm hư hỏng tài liệu, chứng từ kế toán trong thời hạn lưu giữ theo quy định.

đ) Thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ quy định về nghĩa vụ của các bên thế chấp và bên nhận thế chấp, cầm cố, bảo lãnh vay vốn theo quy định.

e) Vi phạm quy định về tỉ giá mua, bán ngoại tệ và chi trả kiều hối. Mua, bán và thu ngoại tệ không có giấy phép. Cho vay, thanh toán ngoại tệ không đúng quy định.

g) Vi phạm quy định về sản xuất, vận chuyển, mua bán, kinh doanh vàng, bạc, đá quý.

h) Thực hiện không đúng mức tiền cho vay trên giá trị tài sản thế chấp, cầm cố, bảo lãnh; nhận thế chấp, cầm cố tài sản để cho vay không đúng quy định; trốn tránh trách nhiệm trả nợ.

i) Thiếu trách nhiệm trong công tác thanh tra, giám sát ngân hàng gây hậu quả nghiêm trọng.

k) Vi phạm quy định về nhận tiền gửi, lãi suất huy động vốn, phí cung ứng dịch vụ, kinh doanh, cung ứng sản phẩm phát sinh; vi phạm quy định về tỉ lệ bảo đảm an toàn cho hoạt động của tổ chức tín dụng.

l) Quyết định, sử dụng tài chính của Đảng, Nhà nước trái quy định.

3. Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Giả mạo, khai man, thoả thuận hoặc ép buộc người khác giả mạo, khai man, tẩy xóa tài liệu kế toán hoặc thoả thuận, ép buộc người khác cung cấp, xác nhận thông tin, số liệu kế toán sai sự thật.

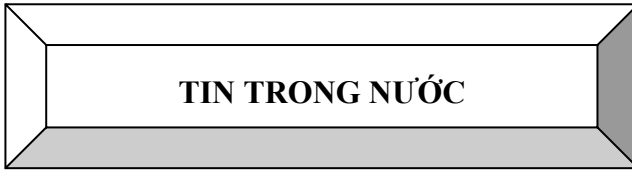
b) Làm tiền giả; vận chuyển, tàng trữ, lưu hành tiền giả, vàng, bạc, đá quý giả.

c) Thực hiện không đúng phạm vi, đối tượng thế chấp, cầm cố và bảo lãnh vay vốn; thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các quy định về thế chấp, cầm cố, bảo lãnh vay vốn ngân hàng.

d) Vi phạm quy định về cấp tín dụng cho cổ đông có vốn góp lớn, cổ đông sáng lập; cho vay trên thị trường liên ngân hàng, mua cổ phiếu để thôn tính ngân hàng khác.

đ) Vì lợi ích cục bộ mà có hành vi thôn tính ngân hàng thương mại hoặc cấu kết lập doanh nghiệp để cho vay từ chính ngân hàng do mình nắm giữ hoặc có cổ phần chi phối.

e) Chỉ đạo hoặc thông đồng cấp dưới lập hồ sơ, chứng từ không để chiếm đoạt tiền, tài sản của Nhà nước, tổ chức và công dân.



Một số kết quả nổi bật trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Năm 2023, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC) tiếp tục được đẩy mạnh, ngày càng quyết liệt, đồng bộ, đạt được nhiều kết quả toàn diện cả ở Trung ương và địa phương, cả trong khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước; góp phần quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường, củng cố thêm niềm tin của Nhân dân.

Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thi hành kỷ luật 19 cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, trong đó lần đầu tiên có 06 cán bộ bị xử lý kỷ luật do vi phạm trong kê khai tài sản, thu nhập. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 606 tổ chức đảng, 24.162 đảng; trong đó, thi hành kỷ luật 459 đảng viên do tham nhũng, 8.863 đảng viên do suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm những điều đảng viên không được làm.

Điểm nổi bật trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm qua là đã đề cao, khuyến khích cán bộ nghiêm khắc nhận trách nhiệm chính trị, tự nguyện từ chức, nghỉ công tác khi có sai phạm, khuyết điểm hoặc để cán bộ cấp dưới, tổ chức đảng vi phạm nghiêm trọng kỷ luật đảng phải xử lý kỷ luật; kịp thời thay thế, bố trí công tác khác đối với cán bộ bị kỷ luật, uy tín thấp. Đã xem xét, cho thôi giữ chức vụ, nghỉ công tác, bố trí công tác khác đối với 09 cán bộ diện Trung ương quản lý; các địa phương đã cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác hơn 360 trường hợp sau khi bị kỷ luật, trong đó có hơn 90 cán bộ thuộc diện tỉnh ủy, thành ủy quản lý.

Công tác thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực; giám định, định giá tài sản; phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, xử lý nguồn tin về tội phạm tham nhũng, tiêu cực là những khâu yếu trước đây nay đã được tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo nhiều chuyển biến tích cực¹².

Hoạt động của Ban Chỉ đạo PCTNTC cấp tỉnh ngày càng đi vào nề nếp, hiệu quả, tạo chuyển biến mới, rõ rệt trong công tác PCTNTC ở địa phương, cơ sở, khắc phục tình trạng "trên nóng, dưới lạnh"¹³. Nhiều địa phương đã phát hiện, kiên quyết xử lý nghiêm nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng xảy ra từ nhiều năm trước; khởi tố cả cán bộ diện Trung ương và tỉnh ủy, thành ủy quản lý, trong đó có cả nguyên Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, lãnh đạo, nguyên lãnh đạo các sở, ngành, cán bộ chủ chốt cấp huyện; tiếp tục quan tâm đẩy mạnh, tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm minh, kịp thời các sai phạm, tham nhũng, tiêu cực trong chính các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Công tác thông tin, tuyên truyền đã có nhiều cách làm mới, sáng tạo, nhất là các cơ quan báo chí đã thông tin, tuyên truyền sâu sắc, đậm nét đến

¹² Nổi bật là, đã động viên, khuyến khích các đối tượng tự nguyện nộp lại tài sản chiếm đoạt, gây thiệt hại, có vụ án đã thu hồi được 100% tài sản bị chiếm đoạt, với số tiền rất lớn. Riêng các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo, đến nay đã thu hồi được 76,2 nghìn tỷ đồng.

¹³ Trong năm, các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã quyết định đưa hơn 260 vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực vào diện theo dõi, chỉ đạo; chỉ đạo các cơ quan tiến hành tố tụng địa phương khởi tố mới 839 vụ án/2.276 bị can về tham nhũng.

cán bộ, đảng viên và Nhân dân về kết quả công tác PCTNTC trong thời gian qua; kịp thời đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch; qua đó, khẳng định và lan tỏa quyết tâm của Đảng, Nhà nước; tạo sự đồng thuận, ủng hộ cao của cán bộ, đảng viên, Nhân dân và bạn bè quốc tế trong công tác PCTNTC.

Nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới: Cần tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và PCTNTC, trọng tâm là xây dựng, hoàn thiện thể chế về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; về bảo vệ người tố cáo, cung cấp thông tin về tham nhũng, tiêu cực; về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; về xử lý tài sản liên quan đến vụ án trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử; về thanh toán không dùng tiền mặt;...

Thực hiện hiệu quả các Quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác cán bộ; trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và trong công tác xây dựng pháp luật, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Chỉ đạo tăng cường, đồng bộ, hiệu quả hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm, bức xúc, dư luận xã hội quan tâm. Khẩn trương hoàn thành kiểm tra, thanh tra các chuyên đề, vụ việc theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, nhất là khẩn trương kết luận, xử lý dứt điểm các sai phạm liên quan đến Công ty Việt Á, Công ty AIC, tập đoàn Vạn Thịnh Phát, ngân hàng SCB.

Tập trung chỉ đạo kết thúc điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo theo Kế hoạch; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng. Phát huy hơn nữa vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và Nhân dân trong đấu tranh PCTNTC. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động

của Ban Chỉ đạo PCTNTC cấp tỉnh; xử lý nghiêm minh, kịp thời các sai phạm, tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan có chức năng PCTNTC.

Triển khai phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thời gian qua đã phát triển sâu rộng, góp phần triển khai hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030, Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị văn hóa toàn quốc năm 2021 và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa. Để phát huy tối đa hiệu quả của Phong trào trong năm 2024 và thời gian tới, cần quan tâm, xác định, rà soát và tập trung triển khai một số nội dung chủ yếu sau:

Các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức liên quan rà soát cụ thể về phạm vi, mục tiêu, đối tượng, nhiệm vụ của các phong trào thi đua có nội dung về văn hóa đang triển khai, trên cơ sở đó khắc phục những nội dung chồng chéo với Phong trào (nếu có); đồng thời tăng cường liên kết giữa các nội dung, phong trào để nâng cao hiệu quả triển khai (như các phong trào, nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường, phát triển xanh, sạch, đẹp, chống biến đổi khí hậu...). Đẩy mạnh và tập trung rà soát các cơ chế, chính sách liên quan đến việc triển khai Phong trào trên tinh thần xác định rõ những khó khăn, vướng mắc và có đề xuất hướng xử lý cụ thể, nhất là liên quan đến tổ chức bộ máy, nhân lực, mô hình tổ chức quản lý, hoạt động và tài chính. Phát huy vai trò của Nhà nước trong hỗ trợ về chuyên môn, cơ chế, chính sách và tài chính trong điều kiện phù hợp.

Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới cách làm, phát huy tối đa nguồn lực xã hội hóa, sự tham gia của Nhân dân; thể hiện đúng vai trò và sự tham gia, chỉ đạo thường xuyên của Ban Chỉ đạo; xác định những mô hình tốt, cách làm hay, phù hợp với từng địa bàn, vùng, miền, xuất phát từ chính đời sống hằng ngày của người dân, từ nhu cầu của xã hội để nhân rộng, triển khai thường xuyên, lâu dài. Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp, tuyên truyền; tập huấn, bồi dưỡng; tổ

chức thực hiện kịp thời các hoạt động của Phong trào; đầu tư và khuyến khích đầu tư phát triển hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở; kiên quyết đấu tranh với các hành vi phản văn hóa, lệch chuẩn về văn hóa; kiểm tra, giám sát.

Cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp bám sát Chương trình thực hiện Phong trào giai đoạn 2021 - 2026, các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật liên quan, tiếp tục chủ động tổ chức triển khai hiệu quả Phong trào trên địa bàn theo thẩm quyền, nhiệm vụ được giao; bảo đảm bố trí đủ kinh phí cho các hoạt động của Phong trào. Chú trọng xây dựng, củng cố hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở căn cứ vào các quy định, định mức, chỉ tiêu về quy hoạch sử dụng đất, đầu tư công, việc bố trí nhân lực, kinh phí, tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng...

Các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức xã hội liên quan tiếp tục chủ động triển khai hiệu quả Phong trào trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm được phân công nhằm lan tỏa không khí, tinh thần vui tươi, phấn khởi, đoàn kết, trong đó chú trọng đổi mới, phát huy sáng kiến để nhân rộng những phong trào, hoạt động có hiệu quả đang triển khai.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính cân đối việc bố trí kinh phí phù hợp từ ngân sách trung ương và báo cáo Thủ tướng Chính phủ nếu vượt thẩm quyền; ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định, hướng dẫn cần thiết liên quan (như về cơ chế hợp tác công tư); tham gia giám sát việc đầu tư, sử dụng kinh phí. Bộ Tài chính nghiên cứu, xử lý theo thẩm quyền kiến nghị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo) về việc thay thế quy định về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động Phong trào; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trường hợp vượt thẩm quyền.

TIN ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

Dư luận quốc tế đánh giá cao vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam

Nhân kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2024), nhiều học giả, chuyên gia uy tín quốc tế đã có những đánh giá, nhận định về vai trò lãnh đạo, uy tín quốc tế của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Uruguay Juan Castillo nhận định: “Trách nhiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam đưa đất nước với hơn 100 triệu dân phát triển bền vững trong những năm qua là vô cùng to lớn”. Đảng Cộng sản Uruguay khẳng định lịch sử của Đảng Cộng sản Việt Nam, do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, gắn liền với chủ nghĩa anh hùng và phẩm giá, với độc lập và hạnh phúc của Nhân dân Việt Nam. Đảng Cộng sản Uruguay bày tỏ tình đoàn kết, sẽ luôn kề vai sát cánh cùng Đảng Cộng sản Việt Nam anh em trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ thành quả cách mạng ở Việt Nam.

Phó Chủ tịch Đảng Xã hội chủ nghĩa Thống nhất cầm quyền Venezuela (PSUV) Jesús Faría đánh giá, Đảng Cộng sản Việt Nam là một lực lượng chính trị có uy tín đặc biệt không chỉ trong nước mà còn trên trường quốc tế.

Tiến sỹ Ruvislei González Saez, nghiên cứu viên cao cấp thuộc Trung tâm Nghiên cứu chính sách quốc tế của Cuba (CIPI) nhấn mạnh, sau 94 năm thành lập, Đảng Cộng sản Việt Nam ngày nay đã trở thành tổ chức chính trị lớn thứ hai trên thế giới theo định hướng Mác - Lênin, với số lượng đảng viên đông đảo chỉ sau Trung Quốc. Đảng Cộng sản Việt Nam khéo léo giải quyết những khác biệt với cựu thù và thông qua đường lối ngoại giao cây tre khôn ngoan, Việt Nam đã duy trì được mối quan hệ tuyệt vời với các cường quốc trên thế giới. Dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, uy tín của Đảng Cộng sản Việt Nam đã tăng lên. Việt Nam là hình mẫu về lý luận

và thực tiễn cách mạng. Những thành tựu của Đảng Cộng sản Việt Nam trong suốt 94 năm qua chính là lời khẳng định đanh thép rằng đây là lực lượng chính trị hàng đầu, là hành động thiết thực tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân Việt Nam.

Chủ tịch Hội đồng chuyên gia Quỹ Nghiên cứu Khoa học “Ý tưởng Á - Âu” của Nga Grigory Trofimchuk cho rằng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã trở thành nhân tố phát triển, bảo đảm ổn định, an ninh không chỉ cho Việt Nam mà còn cho toàn bộ khu vực Đông Nam Á và thế giới nói chung. Giờ đây, Việt Nam đã trở thành ngọn cờ tiên phong với những bản sắc đặc biệt và sự kiên trì độc đáo trong việc thực hiện các kế hoạch của mình. Trong đó, chính trị và ngoại giao là nền tảng để tiến lên phía trước và có ảnh hưởng quyết định đến nền kinh tế. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, tình hình chính trị ở Việt Nam tiếp tục ổn định, bất chấp tình trạng bất ổn ngày càng tăng trên toàn cầu. Việt Nam thực sự là trung tâm của các sự kiện khu vực, có vai trò quan trọng trong giải quyết các nhiệm vụ và vấn đề mà châu Á và cả thế giới đang phải đối mặt, bao gồm không chỉ các vấn đề chính trị mà cả các vấn đề về cơ sở hạ tầng và giao thông. Điều đó thể hiện Đảng Cộng sản Việt Nam là nền tảng của uy tín Việt Nam.

Học giả Gastón Fiorda, chuyên gia nghiên cứu về các vấn đề Đông Nam Á của Đài Phát thanh Quốc gia Argentina (RNA) khẳng định, suốt 94 năm hình thành và phát triển, Đảng Cộng sản Việt Nam, đã thể hiện bản lĩnh và tài năng thích ứng linh hoạt trước mọi thách thức của thời đại. kể cả trong những thời khắc mà cả thế giới rơi vào hoàn cảnh bi thảm như đại dịch Covid-19, hay như sự bành trướng của chủ nghĩa tư bản. Đề cập tới chính sách đối ngoại của Việt Nam, ông Fiorda đề cao giá trị đặc sắc của trường phái “ngoại giao cây tre”, khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam đã “uyển chuyển” và “tận dụng tối đa” quan hệ với các nước lớn và với thế giới, tạo nên sự cân bằng chiến lược trong các mối quan hệ đó, trên cơ sở luôn tôn trọng độc lập và quyền tự quyết dân tộc. “Ngày nay Việt Nam có vị thế vô cùng quan trọng trong ASEAN và có thể ngồi ngang tầm với bất kỳ quốc gia châu Âu hoặc châu Á nào, cùng thảo luận về mọi chủ đề. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, Việt Nam đã giành được vị thế quan trọng trên trường quốc tế”.

Bà Merle Ratner, nhà hoạt động phản chiến nổi tiếng tại Mỹ, khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam đã hiện thực hóa lý tưởng hành động vì Nhân dân, lấy dân làm gốc và đạt được hàng loạt thành tựu to lớn.

Một số sự kiện thế giới đáng chú ý

1. Theo ước tính của Tổ chức Du lịch Liên hợp quốc (UN Tourism), du lịch toàn cầu có thể sẽ phục hồi hoàn toàn từ cú sốc Covid-19 trong năm 2024, nhưng khu vực châu Á - Thái Bình Dương chậm hơn so với các điểm đến khác nếu tính theo số lượng khách du lịch. UN Tourism đánh giá vẫn còn du địa đáng kể để du lịch châu Á phục hồi. Bên cạnh sự cải thiện ở thị trường châu Á, nhu cầu du lịch dồn nén cộng với kết nối hàng không thuận lợi hơn sẽ giúp du lịch toàn cầu phục hồi hoàn toàn vào cuối năm nay. Mặc dù triển vọng tích cực nhưng cơ quan này cũng lưu ý quá trình phục hồi bền vững của ngành du lịch sẽ phải đối mặt với những thách thức đáng kể bắt nguồn từ rủi ro địa chính trị.

2. Trung Quốc hy vọng sớm hoàn tất đàm phán với ASEAN về Khu vực Thương mại tự do ASEAN - Trung Quốc (ACFTA) phiên bản 3.0: Phát biểu tại lễ khai mạc vòng đàm phán thứ 5 về ACFTA phiên bản 3.0, Thứ trưởng Thương mại Trung Quốc Vương Thụ Văn khẳng định nước này sẵn sàng hợp tác với ASEAN để sớm hoàn tất các cuộc đàm phán về ACFTA phiên bản 3.0. Việc xây dựng khu vực thương mại tự do Trung Quốc - ASEAN được khởi động từ năm 2000. Đến năm 2010, phiên bản 1.0 chính thức ra đời sau 10 năm xây dựng, với hơn 90% mặt hàng chịu thuế của hai bên được hưởng thuế quan bằng 0 trong thương mại hàng hóa. ACFTA chính thức nâng cấp lên phiên bản 2.0 từ năm 2019. Thứ trưởng Thương mại Trung Quốc Vương Thụ Văn lưu ý rằng Trung Quốc cũng sẵn sàng mở rộng hợp tác thực chất với ASEAN trong các lĩnh vực mới nổi như mua bán, trao đổi hàng hóa trung gian, thương mại kỹ thuật số và thương mại điện tử xuyên biên giới.

3. Ủy ban Chữ thập Đỏ Quốc tế kêu gọi bảo vệ cơ sở hạ tầng dân sự tại Gaza: Ngày 14/02/2024, Ủy ban Chữ thập Đỏ quốc tế (ICRC) cảnh báo kế hoạch của Israel tiến quân vào thành phố Rafah ở phía Nam Gaza có thể gây

tác động nghiêm trọng, đồng thời kêu gọi bảo vệ dân thường và các cơ sở hạ tầng dân sự tại đây. ICRC nhấn mạnh, theo luật nhân đạo quốc tế, các bên xung đột phải bảo đảm cung cấp những nhu cầu thiết yếu và các biện pháp bảo vệ cần thiết cho dân thường; cấm hành động "di tản cưỡng bức", hay sử dụng lá chắn người và các cuộc tấn công bừa bãi khiến dân thường thương vong. Việc sơ tán phải bảo đảm dân thường đến nơi an toàn và có các điều kiện thỏa đáng về vệ sinh, sức khỏe, an toàn và dinh dưỡng, các thành viên trong cùng một gia đình không bị chia cách.

Trước đó, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) cảnh báo “thảm họa khôn lường” nếu Israel mở rộng các cuộc tấn công trên bộ ở Rafah và kêu gọi các hành lang nhân đạo bền vững để tiếp tục cung cấp viện trợ quan trọng, khi chưa đạt được lệnh ngừng bắn.

Trước diễn biến trên, lãnh đạo các nước: Canada, Australia và New Zealand đã kêu gọi ngừng bắn nhân đạo ngay lập tức ở Gaza. Tuyên bố chung của Thủ tướng ba nước bày tỏ: “Chúng tôi thực sự quan ngại trước những dấu hiệu cho thấy Israel đang lên kế hoạch tấn công trên bộ vào Rafah”; “Một chiến dịch quân sự nhằm vào Rafah sẽ là thảm họa”, đồng thời kêu gọi ngừng bắn nhân đạo ngay lập tức. Bên cạnh đó, lãnh đạo nhiều nước khác cũng cảnh báo nguy cơ thảm họa từ cuộc tấn công vào thành phố Rafah và kiên quyết phản đối kế hoạch tấn công quân sự ở Rafah.

Những lời kêu gọi trên được đưa ra một ngày sau khi Thủ tướng Israel, ông Benjamin Netanyahu tuyên bố sẽ tiếp tục tấn công lực lượng Hamas ở Rafah, nơi ẩn náu cuối cùng của người Palestine ở miền Nam Gaza, sau khi cho phép dân thường rời khỏi khu vực này.

SINH HOẠT CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

Nội dung bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”

Nhân dịp kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2024), Đồng chí Giáo sư, Tiến sỹ Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam có bài viết rất quan trọng, có ý nghĩa đặc biệt về cả lý luận và thực tiễn: “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”, các cơ sở đảng trực thuộc và Chi bộ tuyên truyền sâu rộng đến từng đảng viên những nội dung sau:

1. Tuyên truyền, giáo dục thông điệp bài viết của Tổng Bí thư về truyền thống lịch sử vẻ vang của Đảng; sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam của Đảng, gắn với vai trò to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, tổ chức, giáo dục, rèn luyện Đảng ta làm nên những kỳ tích vĩ đại trong 94 năm qua, tập trung vào các nội dung sau đây:

1.1. Đảng lãnh đạo, đề ra đường lối giải phóng dân tộc, khơi dậy, nhân lên sức mạnh của cả dân tộc, giành thắng lợi trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945), thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (1930-1945):

(i) Quá trình vận động thành lập Đảng từ những năm 20 của thế kỷ XX cho đến sự kiện ngày 03/02/1930. Dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản họp ở bán đảo Cửu Long, Hồng Kông (Trung Quốc), quyết định thống nhất các tổ chức cộng sản ở nước ta thành một Đảng duy nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.

(ii) Quá trình phát triển của phong trào cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đảng gắn bó máu thịt với Nhân dân, được Nhân dân đồng tình,

ủng hộ và tin tưởng. Chỉ trong vòng 15 năm, Đảng ta đã tiến hành ba phong trào cách mạng lớn: Phong trào cách mạng 1930-1931, tiêu biểu là cao trào Xô Viết-Nghệ Tĩnh; Phong trào cách mạng đòi dân sinh, dân chủ (1936-1939); Cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945), đỉnh cao là Cách mạng Tháng Tám (1945), Đảng lãnh đạo toàn thể dân tộc Việt Nam tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ngày 02/9/1945.

(iii) Đảng lãnh đạo nhân dân xây dựng chính quyền non trẻ, vượt qua tình thế khó khăn “ngàn cân treo sợi tóc”; tích cực chuẩn bị mọi mặt, tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược với đường lối kháng chiến “toàn dân”, “toàn diện”, “trường kỳ”, “dựa vào sức mình là chính”; lần lượt đánh bại mọi âm mưu, kế hoạch của kẻ thù, đặc biệt là thắng lợi trong Chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954, đỉnh cao là Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, buộc thực dân Pháp ký Hiệp định Giơnevơ, chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam.

1.2. Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước tiếp tục sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân: thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam; lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ: Chiến tranh một phía (1954-1960); Chiến tranh đặc biệt (1961-1965); Chiến tranh cục bộ (1965-1968); Việt Nam hoá chiến tranh (1969-1975) và chiến tranh leo thang phá hoại miền Bắc. Hiệp định Pari được ký kết (01/1973), buộc đế quốc Mỹ và quân chư hầu phải rút quân về nước, tạo điều kiện thuận lợi cho chúng ta tiến lên Tổng tiến công và nổi dậy, giải phóng miền Nam mùa xuân năm 1975, đỉnh cao là thắng lợi vang dội của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử (30/4/1975), giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

1.3. Đảng ta lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước và tiến hành công cuộc đổi mới đất nước:

(i) Tiến hành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975-1976), khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước; thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 1976-1980, 1981-1985, từng bước khôi phục kinh tế-xã hội.

(ii) Tiến hành công cuộc đổi mới (từ 1986 đến nay). Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật” đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, trước hết là đổi mới về tư duy nhận thức, hội nhập quốc tế, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trên con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

- Đảng đã từng bước hoàn thiện, cụ thể hóa đường lối đổi mới mà nội dung cơ bản, cốt lõi được thể hiện trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh năm 1991 và Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011) và các văn kiện quan trọng của Đảng qua các kỳ Đại hội.

- Thành tựu về lý luận, hình thành nhận thức tổng quát: Xã hội chủ nghĩa mà Nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do Nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp; có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới. Trong đó, đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo của Đảng ta là phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Thành tựu về thực tiễn, công cuộc đổi mới, trong đó có việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử, thực sự đem lại những thay đổi lớn lao, rất tốt đẹp cho đất nước trong gần 40 năm qua, góp phần làm cho “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

- Ý nghĩa lịch sử to lớn của sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo tổ chức thực hiện. Khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi

của cách mạng Việt Nam. Cương lĩnh chính trị của Đảng tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, lý luận dẫn dắt dân tộc ta vững vàng tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới.

1.4. Giá trị truyền thống cách mạng cần phát huy:

(i) Trung thành vô hạn với lợi ích của dân tộc và giai cấp, kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên cơ sở chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

(ii) Giữ vững độc lập, tự chủ về đường lối; nắm vững, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tham khảo kinh nghiệm của quốc tế để đề ra đường lối đúng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cách mạng.

(iii) Gắn bó máu thịt giữa Đảng và Nhân dân, luôn luôn lấy việc phục vụ Nhân dân làm lẽ sống và mục tiêu phấn đấu.

(iv) Đoàn kết thống nhất, có tổ chức và kỷ luật chặt chẽ, nghiêm minh trên cơ sở nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình, phê bình và tình thương yêu đồng chí.

(v) Đoàn kết quốc tế thủy chung, trong sáng dựa trên những nguyên tắc và mục tiêu cao cả.

2. Nghiên cứu thông điệp bài viết của Tổng Bí thư về đường lối cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng

2.1. Đường lối cách mạng Việt Nam qua từng thời kỳ, giai đoạn lịch sử, gắn với các nhiệm kỳ đại hội của Đảng.

2.2. Lý luận đường lối xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, đặc biệt là lý luận và thực tiễn qua gần 40 năm thực hiện đổi mới toàn diện đất nước.

2.3. Lý luận phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.



TRAO ĐỔI KIẾN THỨC

Trí tuệ nhân tạo phát triển vượt bậc trong công nghệ xe tự hành

Công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) đang có những bước tiến lớn thời gian qua làm động lực khiến xe tự hành phải tìm cách đuổi kịp và tận dụng. Xe tự hành là một trong những lĩnh vực ứng dụng chính của AI, xe tự lái (AV) được trang bị nhiều cảm biến, chẳng hạn như camera, radar và lidar, giúp chúng hiểu rõ hơn về môi trường xung quanh và lập kế hoạch đường đi. Những cảm biến này tạo ra một lượng lớn dữ liệu. Để hiểu được dữ liệu do các cảm biến này tạo ra, AV cần có khả năng xử lý gần như tức thì, giống như siêu máy tính. Các công ty phát triển hệ thống AV phải phụ thuộc rất nhiều vào AI, dưới dạng học máy và học sâu, để xử lý lượng dữ liệu khổng lồ một cách hiệu quả, đồng thời đào tạo và xác nhận hệ thống lái xe tự động của họ.

Lần đầu tiên sử dụng AI cho lái xe tự động bắt nguồn từ thử thách xe tự hành lần thứ hai của Cơ quan Dự án Nghiên cứu Quốc phòng Mỹ (DARPA) vào năm 2015. Chiến thắng thuộc về chiếc xe rô-bốt tự lái có tên Stanley của đội đua Đại học Stanford. Đội chiến thắng dẫn đầu bởi Sebastian Thrun, Phó giáo sư khoa học máy tính và Giám đốc Phòng thí nghiệm trí tuệ nhân tạo Stanford, đã giành chiến thắng nhờ sử dụng máy học. Stanley được trang bị nhiều cảm biến và được hỗ trợ bởi phần mềm được viết tùy chỉnh, bao gồm các thuật toán máy học, giúp phương tiện tìm đường, phát hiện chướng ngại vật và tránh chúng khi tiếp tục hành trình. Thrun sau đó đã lãnh đạo “Dự án xe tự lái” tại Google, dự án này cuối cùng trở thành Waymo vào năm 2016.

Waymo đã tận dụng rộng rãi AI để biến việc lái xe hoàn toàn tự động thành hiện thực. Các kỹ sư của công ty đã hợp tác với nhóm Google Brain để áp dụng mạng nơ ron học sâu trong hệ thống phát hiện người đi bộ của mình. Sử dụng công nghệ học sâu, các kỹ sư đã có thể giảm tỷ lệ lỗi phát hiện người

đi bộ xuống 100 lần. Dmitri Dolgov, CTO và phó chủ tịch Kỹ thuật tại Waymo, đã nhấn mạnh trong một blog trên Medium về cách AI và máy học đã giúp công ty phát triển hệ thống AV rằng: "Mặc dù nhận thức là lĩnh vực trưởng thành nhất để học sâu, nhưng chúng tôi cũng sử dụng mạng nơ ron học sâu (DNN) cho mọi thứ, từ dự đoán đến lập kế hoạch đến lập bản đồ và mô phỏng. Trong quá trình đó, chúng ta có thể điều hướng các tình huống phức tạp và khó khăn, điều động các khu vực xây dựng, nhường chỗ cho các phương tiện khẩn cấp và nhường chỗ cho những chiếc ô tô đỗ song song".

Waymo cũng đào tạo rộng rãi các mô-đun học sâu của mình trong hơn 10 triệu dặm trên đường và quan sát hàng trăm triệu tương tác giữa các phương tiện, người đi bộ và người đi xe đạp. Công ty cũng đào tạo các mô-đun học sâu của mình trong mô phỏng. Xe tự lái hiện đang chuyển từ thử nghiệm ảo sang giai đoạn phát triển ban đầu trên toàn thế giới trong các lĩnh vực thương mại như dịch vụ gọi xe, hậu cần vận chuyển hàng hóa và bán lẻ di động. Theo công ty phân tích dữ liệu GlobalData, cả xe tiêu dùng và xe thương mại đều đang tận dụng dữ liệu thời gian thực để xây dựng các mô phỏng phức tạp và hiểu cách trí tuệ nhân tạo (AI) phản ứng với các tình huống không thể đoán trước.

Trưởng phòng thực hành Manish Dixit cho biết: "AV tập trung vào việc sử dụng các thuật toán tiên tiến và công nghệ cảm biến để cải thiện tầm nhìn, radar, phát hiện và đo khoảng cách ánh sáng (lidar) cùng với hệ thống điều khiển phương tiện. AI đang giúp lập kế hoạch và dự đoán đường đi để dự báo hành vi của các phương tiện và người đi bộ khác, đồng thời với việc bảo trì dự đoán để giảm thời gian ngừng hoạt động và chi phí bảo trì của AV".

Prathyusha Paruchuri, nhà phân tích công nghệ đột phá cấp cao của GlobalData, cho biết thêm: "AI là một phần không thể thiếu trong chức năng của AV, bắt đầu từ quan sát và ra quyết định đến kiểm soát và giám sát. AI không chỉ có thể giảm tắc nghẽn giao thông và tối ưu hóa lộ trình di chuyển mà còn loại bỏ sự can thiệp của con người vào việc lái xe. Tuy nhiên, nó vẫn cần phải vượt qua những thách thức về độ an toàn cũng như độ tin cậy của AV để cải thiện hiệu suất tổng thể của xe". Thực tế thời gian qua khi sự

bùng phát của đại dịch COVID-19 cùng với sự chậm lại trong phát triển kinh tế và tài trợ toàn cầu đã khiến nhiều thử nghiệm AV phải tạm dừng. Hơn nữa, chi phí đầu tư cao, khả năng sinh lời thấp và thời gian sản xuất AV khiến nhiều người chơi bỏ cuộc. Đơn cử như Uber đã thanh lý bộ phận AV của mình vào cuối năm 2020 hay liên doanh Argo.ai giữa Ford và VW đã bị giải tán vào năm 2022. Sau đó, các công ty như Tesla, Waymo và Baidu đang tìm cách sản xuất các phương tiện an toàn và đáng tin cậy hơn.

“Việc sử dụng trí tuệ nhân tạo và máy học đang biến các phương tiện thành hệ thống thông minh và có khả năng thích ứng. AV cũng đang kết hợp an ninh mạng để bảo vệ dữ liệu hành khách khỏi hoạt động độc hại. Các nhà sản xuất hiện đang tập trung vào AI sáng tạo sử dụng dữ liệu đào tạo tổng hợp để tiến hành các thử nghiệm ảo trong môi trường được kiểm soát, điều này có thể đào tạo AV của họ hiệu quả và hiệu quả hơn”, Paruchuri nhấn mạnh.

CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

**Đồng chí Lương Văn Nghĩa
Phó Bí thư thường trực
Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam**

BIÊN TẬP

**Ban Tuyên giáo
Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam**

**Điện thoại: 024.39423416
Email: tuyengiaodudsvn@gmail.com**

**Quyết định số 200 -QĐ/ĐU, ngày 11/5/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy
Tổng công ty Đường sắt Việt Nam “Về việc ban hành Tài liệu sinh hoạt
chi bộ trong Đảng bộ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam”**